

Số: /SKHĐT-THQH

Bình Phước, ngày tháng 12 năm 2021

V/v trả lời ý kiến, kiến nghị của các đại biểu HĐND tỉnh và giải trình báo cáo thẩm tra của Ban KTNS HĐND tỉnh

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 4004/UBND-TH ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của các đại biểu HĐND tỉnh và qua báo cáo thẩm tra số 97/BC-HĐND-KTNS ngày 24/11/2021 của Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời ý kiến, kiến nghị của các đại biểu HĐND tỉnh và giải trình báo cáo thẩm tra của Ban KTNS HĐND tỉnh cụ thể như sau:

### **I. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021**

#### **Tổ đại biểu khu vực huyện Chơn Thành và huyện Hớn Quản**

(1) Đề nghị báo cáo cụ thể số lượng doanh nghiệp giải thể, phá sản, tạm dừng hoạt động năm 2021, từ đó xác định nguyên nhân để đề xuất giải pháp định hướng hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phục hồi sản xuất.

Trả lời:

Tính đến ngày 30/11/2021, trên địa bàn tỉnh có 1.004 doanh nghiệp và 349 đơn vị trực thuộc đăng ký thành lập, với số vốn đăng ký là 22.773 tỷ đồng; có 304 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động (trong đó có 42 đơn vị trực thuộc); có 370 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng (trong đó có 55 đơn vị trực thuộc); 216 doanh nghiệp đăng ký giải thể và 362 doanh nghiệp bỏ địa chỉ đăng ký kinh doanh (theo số liệu từ cơ quan thuế).

Nhìn chung, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, giải thể, bỏ địa chỉ kinh doanh có chiều hướng gia tăng cao, điều này cho thấy dịch bệnh Covid-19 kéo dài đã ảnh hưởng và bào mòn sức lực của rất nhiều doanh nghiệp, trong đó phần lớn là những doanh nghiệp mới thành lập hoặc một số doanh nghiệp hoạt động dưới 3 năm, quy mô nhỏ, tập trung chủ yếu ở lĩnh vực thương mại, dịch vụ, liên tiếp chịu tác động từ những đợt bùng phát dịch thời gian qua.

Có thể nói có nhiều nguyên nhân dẫn đến quyết định rút lui của doanh nghiệp, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 làm đứt gãy chuỗi cung ứng, do chi phí hoạt động tăng quá cao, do thay đổi ngành nghề, chiến lược kinh doanh... Bên cạnh đó, cũng phản ánh sự thanh lọc mạnh mẽ đang diễn ra trong các lĩnh vực trên. Những doanh nghiệp yếu kém, không đủ sức cạnh tranh sẽ bị loại bỏ, qua đó làm trong sạch môi trường kinh doanh và là cơ sở thúc đẩy việc nâng cao năng lực của nền kinh tế, làm tiền đề cho một sự phát triển bền vững hơn.

Thời gian tới, tỉnh sẽ tiếp tục nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp để kịp thời hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh của các doanh nghiệp; Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp của Tổ công tác đặc biệt, Tổ phản ứng nhanh. Khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh

Covid-19, hỗ trợ doanh nghiệp duy trì và phục hồi sản xuất kinh doanh, lấy lại đà phát triển cho tỉnh; Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; công khai, minh bạch quy trình xử lý công việc ở tất cả các cơ quan, đơn vị; tiếp tục duy trì dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn; tăng cường tổ chức các buổi gặp gỡ giữa chính quyền tỉnh với hiệp hội, doanh nghiệp trong và ngoài nước... Triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số của tỉnh; xây dựng các giải pháp nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp được tiếp cận tín dụng công bằng, minh bạch từ các tổ chức tín dụng trên địa bàn; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; thúc đẩy kết nối ngân hàng và doanh nghiệp...

*(2) Đề nghị có giải pháp quyết liệt và gắn với trách nhiệm của từng ngành, đơn vị trong công tác giải ngân vốn đầu tư công.*

*Trả lời:*

Ngay từ đầu năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành các Chỉ thị, Văn bản đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư triển khai thực hiện; thành lập Tổ kiểm tra tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Các giải pháp chủ yếu đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân năm 2021 như sau:

- Các chủ đầu tư tập trung tháo gỡ khó khăn về thủ tục đầu tư như: Lập và trình phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, tổ chức lựa chọn nhà thầu. Trường hợp chậm trễ các chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục quan tâm chỉ đạo quyết liệt công tác GPMB, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để dự án sớm triển khai thực hiện và giải ngân vốn. Đối với các dự án có khối lượng khẩn trương hoàn thiện hồ sơ làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc nhà nước, không dồn vốn vào cuối năm mới thanh toán.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục tham mưu UBND tỉnh duy trì giao ban định kỳ, thường xuyên về giải ngân vốn đầu tư công đối với các huyện, thị xã, thành phố và Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh; tổ chức giao ban nội bộ của Sở với phòng Tài chính kế hoạch và Ban QLDA các huyện, thị xã, thành phố để theo dõi sát sao tiến độ thực hiện. Kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, còn thiếu vốn; tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn cuối năm 2021 cho sát với tình hình thực tế đảm bảo giải ngân đạt tỷ lệ trên 95% kế hoạch.

- Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên môi trường, Cục thuế và các đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác đấu giá quyền sử dụng đất và định giá đất đối với dự án đấu giá quyền sử dụng đất để đảm bảo nguồn thu theo dự toán đã giao.

- Các sở chuyên ngành như: Giao thông vận tải, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và phát triển nông thôn tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo chất lượng công trình xây dựng.

- Đề cao vai trò, gắn trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân; tiếp tục xác định kết quả giải ngân vốn đầu tư công là một tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và tập thể, cá nhân liên quan.

## **II. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022**

### **1. Tổ đại biểu khu vực thành phố Đồng Xoài và huyện Đồng Phú**

Năm 2021, do tác động của dịch bệnh Covid-19 nên một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội không đạt, dự báo năm 2022 tình hình dịch bệnh tiếp tục tác động lớn đến tình hình phát triển của địa phương. Tuy nhiên, một số chỉ tiêu năm 2022 xây dựng chưa phù hợp, cụ thể: Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2021 ước đạt 5,35 (chỉ tiêu đề ra 8,5%), kế hoạch năm 2022 đề ra tốc độ tăng trưởng từ 7-7,5%; GDP bình quân đầu ước thực hiện 74,1 triệu đồng (chỉ tiêu đề ra 72,6 triệu đồng), kế hoạch năm 2022 đề ra là 81,2 triệu đồng; số hợp tác xã thành lập mới ước thực hiện năm 2021 là 40 hợp tác xã (chỉ tiêu đề ra là 30 hợp tác xã), kế hoạch năm 2022 là 30 hợp tác xã. Đề nghị UBND tỉnh phân tích các căn cứ để xây dựng các chỉ tiêu nêu trên năm 2022 và giải pháp thực hiện.

Trả lời:

- Đối với các chỉ tiêu tăng trưởng GRDP:

Trong quá trình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, tỉnh ta gặp rất nhiều khó khăn và thách thức, đặc biệt tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát vào tháng 5/2021 kéo dài cho đến nay với diễn biến phức tạp, khó lường là nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP). Theo thông báo của Tổng cục Thống kê, ước thực hiện tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh (GRDP) tăng 6,32%, trong đó khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,81%, khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 17,68% (riêng công nghiệp tăng 20,63%), khu vực dịch vụ giảm 0,33%, như vậy rõ nét nhất là sự giảm sút khu vực kinh tế dịch vụ, đã hạn chế đến tăng trưởng chung do các hoạt động thương mại, dịch vụ, bán buôn... tạm ngưng hoạt động trong thời gian dài, sức mua và tiêu dùng dịch vụ giảm sút nghiêm trọng khi thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 15,16; việc đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế như đã nêu trên là do đóng góp rất lớn từ khu vực công nghiệp - xây dựng, trong đó đáng kể là ngành công nghiệp tuy có ảnh hưởng đại dịch Covid-19 nhưng vẫn duy trì nhịp độ tăng trưởng cao.

Với việc thực hiện Kịch bản thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 nhằm đảm bảo thực hiện phòng, chống dịch bệnh bảo vệ sức khỏe người dân là trên hết, đồng thời từng bước phục hồi sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống nhân dân thì dự kiến trong quý IV/2021 là giai đoạn phục hồi kinh tế, đây là giai đoạn bản lề để bước vào giai đoạn khôi phục kinh tế, thích ứng với điều kiện bình thường mới ngay từ đầu năm 2022 nhằm đảm bảo nhịp độ tăng trưởng duy trì ở mức cao như bình quân của giai đoạn 2016-2020 là 7,25%. Do đó, việc đề nghị HĐND tỉnh thông qua chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2022 tăng từ 7-7,5% là có cơ sở. Đồng thời, điều kiện tiên quyết nhằm đảm bảo thực hiện tốt chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra là bám sát định hướng, mục tiêu tổng quát, tập trung điều hành, thực hiện quyết liệt, hiệu quả 10 nhóm giải pháp đã báo cáo trình HĐND tỉnh tại kỳ họp.

Về chỉ tiêu GRDP bình quân đầu người, đây là chỉ tiêu phụ thuộc vào kết quả thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế (GRDP), do đó nếu thực hiện tốt chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế (GRDP) 7%, thì chỉ tiêu GRDP bình quân đầu người sẽ đạt như tính toán là 81,2 triệu đồng.

- *Đối với chỉ tiêu phát triển Hợp tác xã: Số hợp tác xã thành lập mới ước thực hiện năm 2021 là 40 hợp tác xã (chỉ tiêu đề ra là 30 hợp tác xã), kế hoạch năm 2022 là 30 hợp tác xã.*

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/10/2020 của Đại hội Đại Biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy; Chiến lược của UBND tỉnh về phát triển KTTT giai đoạn 2020-2030, trong đó đã đề ra các nhiệm vụ giải pháp và chỉ tiêu thành lập mới 150 hợp tác xã. Trên cơ sở đó, hàng năm UBND tỉnh xây dựng chỉ tiêu thành lập mới từ 20 đến 30 HTX tùy theo điều kiện để trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Năm 2021 thực hiện Nghị quyết điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh là phát triển 30 hợp tác xã. Tuy nhiên, tính đến hết ngày 30/11/2021 toàn tỉnh đã phát triển 35 hợp tác xã (số liệu chính thức) đã vượt kế hoạch đề ra, có thể xem đây là năm đột biến về phát triển hợp tác xã trong điều kiện dịch bệnh Covid-19, mặt khác hiện nay có 84/92 số xã đạt tiêu chí số 13 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (tiêu chí hợp tác xã), sắp hoàn thành chỉ tiêu xã nông thôn mới nên việc vận động phát triển hợp tác xã trong thời gian tới là áp lực lớn cho các địa phương. Tuy nhiên, việc đề ra chỉ tiêu phát triển 30 hợp tác xã của kế hoạch năm 2022 trong điều kiện dịch bệnh là thách thức rất lớn của UBND tỉnh, nhưng để thực hiện mục tiêu phát triển 150 hợp tác xã theo Nghị quyết của BCH Đảng bộ và Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Trong thời gian tới tỉnh sẽ nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt các giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy; Chiến lược về phát triển KTTT giai đoạn 2020 -2030 của UBND tỉnh để tập trung hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy phát triển loại hình kinh tế hợp tác xã.

## **2. Tổ đại biểu khu vực huyện Chơn Thành và huyện Hớn Quản**

*Đề nghị xem xét, xây dựng các chỉ tiêu năm 2022 phù hợp với thực tế, sau dịch Covid-19, kinh tế phục hồi, một số lĩnh vực dự báo sẽ tăng trở lại, cụ thể: chỉ tiêu tăng doanh nghiệp, chỉ tiêu của ngành dịch vụ, chỉ tiêu thành lập mới hợp tác xã. Cần đánh giá cụ thể thực trạng tình hình hoạt động của các hợp tác xã để từ đó xây dựng chỉ tiêu thực chất hơn, từng bước nâng cao vai trò và vị thế của loại hình hợp tác xã trong phát triển kinh tế và đề ra giải pháp thực hiện.*

*Trả lời:*

Việc phát triển kinh tế tập thể, trọng tâm là phát triển đa dạng các hình thức hợp tác của nông dân nhằm góp phần liên kết sản xuất theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đã đưa kinh tế tập thể trở thành thành phần kinh tế quan trọng của địa phương. Đối mới kinh tế tập thể là một đòi hỏi tất yếu khách quan trong giai đoạn hiện nay và sẽ góp phần rất lớn vào quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. Những năm qua, nhằm khuyến khích, thúc đẩy kinh tế tập thể phát triển, Trung ương và tỉnh đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển HTX, đồng thời với sự nỗ lực của chính quyền các cấp. Nhờ đó, kinh tế tập thể của tỉnh đã có những chuyển biến tích cực, tăng nhanh về số lượng, chất lượng từng bước được nâng

lên, góp phần trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Vì vậy, đề tập trung hỗ trợ cho các HTX vừa phục hồi sản xuất kinh doanh vừa đảm bảo phòng chống dịch Covid-19, trong thời gian tới, cần tập trung một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

(1) Triển khai Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ, nhằm tập trung hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để kịp thời khôi phục, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, HTX gắn với đảm bảo an toàn phòng chống dịch covid-19; (2) Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền, khẳng định vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN tới cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và người dân. Xác định rõ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã là xu thế tất yếu, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của các Sở, ban, ngành, địa phương; (3) Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển bền vững; (4) Tiếp tục thực hiện tốt chính sách đào tạo và thu hút nguồn nhân lực có trình độ về làm việc tại các hợp tác xã, đặc biệt đối với các hợp tác xã có nhiều thành viên là người đồng bào dân tộc thiểu số; (5) Chú trọng nâng cao năng lực, trình độ cán bộ, tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã; (6) Tiếp tục, cân đối và bố trí nguồn lực thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã.

### **III. Các dự thảo nghị quyết tại kỳ họp**

#### **1. Đối với dự thảo Nghị quyết thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2022**

**Tổ đại biểu khu vực thành phố Đồng Xoài và huyện Đồng Phú đề nghị:**  
*đối với nội dung “Đầu tư cho xây dựng nông thôn mới tối thiểu 30%” tại nội dung nguồn vốn phân cho thành phố Đồng Xoài (biểu số 1 ban hành kèm theo dự thảo nghị quyết). Đề nghị UBND tỉnh xem xét để UBND thành phố Đồng Xoài thực hiện cơ chế tự chủ đối với nguồn vốn này đảm bảo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu nông thôn mới trên địa bàn thành phố.*

*Trả lời:*

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/7/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trong đó quy định *nguồn tiền sử dụng đất cấp huyện phải bố trí tối thiểu 30% cho xây dựng nông thôn mới*. Do đó, trước mắt đề nghị UBND thành phố Đồng Xoài triển khai thực hiện theo đúng quy định. Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh xem xét, quyết định khi điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại kỳ họp HĐND tỉnh giữa năm 2022.

#### **2. Đối với dự thảo Nghị quyết về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh**

*(1) Làm rõ căn cứ pháp lý để xây dựng nội dung quy định tại Điều 16 của quy định kèm theo Nghị quyết vì cơ chế hỗ trợ, ưu đãi chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ không quy định các nội dung nêu trên.*

*Giải trình:*

Điều 16 dự thảo quy định: Hỗ trợ chi phí khảo sát, đo đạc; lập quy hoạch chi tiết; lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; rà phá bom mìn vật nổ với mức tối đa không quá 01 tỷ đồng/dự án. Đây là những công việc và thủ tục đầu tư cần thiết đối với một dự án nhà ở xã hội, về nguyên tắc phần việc này do Nhà nước thực hiện sau đó giao đất cho nhà đầu tư để thực hiện dự án. Tuy nhiên, do chưa có nhà đầu tư thực hiện dự án nên nhà nước chưa thực hiện nhiệm vụ này. Khi được lựa chọn làm nhà đầu tư thực hiện dự án, nhà đầu tư sẽ bỏ kinh phí ra thực hiện và được nhà nước hỗ trợ sau đầu tư là phù hợp.

*(2) Phân tích rõ sự cần thiết và căn cứ pháp lý để xây dựng nội dung, định mức hỗ trợ quy định tại Chương V về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư cho dự án phát triển du lịch.*

*Giải trình:*

a) Về sự cần thiết: Hiện nay hạ tầng xã hội phục vụ cho phát triển du lịch của tỉnh còn rất hạn chế. Trên địa bàn tỉnh chưa có khách sạn đạt tiêu chuẩn 4 sao, 5 sao, do đó việc hỗ trợ đầu tư cho các dự án xây dựng khách sạn 04 sao, 05 sao tại thành phố Đồng Xoài, huyện Đồng Phú, huyện Chơn Thành, Khu căn cứ Bộ Chỉ huy miền Tà Thiết, Khu Bảo tồn Văn hóa dân tộc Stiêng sóc Bom Bo là rất cần thiết, nhằm thu hút đầu tư vào lĩnh vực này phục vụ nhu cầu lưu trú chất lượng cao của du khách, góp phần phát triển ngành du lịch.

b) Về căn cứ pháp lý: Tại khoản 4, Điều 5 và khoản 2 Điều 75 của Luật Du lịch năm 2017 quy định: Nhà nước có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các hoạt động đầu tư phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ du lịch chất lượng cao. UBND tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ quyền hạn ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương.

Ngày 04/4/2018 UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 80/KH-UBND về triển khai nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch Bình Phước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Do vậy, việc hỗ trợ đầu tư cho các dự án khách sạn là phù hợp với quy định của Luật Du lịch năm 2017; phù hợp với khoản 4, Điều 9 của Luật Ngân sách nhà nước và Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh.

c) Về định mức hỗ trợ: Được xây dựng dựa trên Quyết định số 65/QĐ-BXD ngày 20/01/2021 của Bộ Xây dựng ban hành suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2020 (*suất vốn đầu tư xây dựng khách sạn tiêu chuẩn 04 sao là 680 triệu đồng/giường, khách sạn tiêu chuẩn 05 sao là 951 triệu đồng/giường*).

*(3) Xem xét và cân nhắc việc đưa nội dung “Dự án phức hợp sân Golf” vào danh mục các dự án đặc biệt kêu gọi đầu tư của tỉnh và bỏ cụm từ “khu chế xuất”.*

*Giải trình:*

Sở Kế hoạch và Đầu tư xin tiếp thu và thống nhất bỏ 02 nội dung này ra khỏi Nghị quyết trước khi ban hành.

(4) Về tiêu đề Điều 24 đề nghị chỉnh sửa thành “hỗ trợ đầu tư đối với xã hội hóa lĩnh vực giáo dục, đào tạo”; đồng thời phân tích sự cần thiết và căn cứ pháp lý để xây dựng nội dung.

*Giải trình:*

a) Về tên gọi của Điều 24: Sở Kế hoạch và Đầu tư xin tiếp thu và chỉnh sửa Nghị quyết trước khi ban hành.

b) Về sự cần thiết: Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh chưa có Trường phổ thông liên cấp chất lượng cao, Trường Đại học hoặc phân hiệu Đại học; đồng thời các trường đào tạo nghề của tỉnh có quy mô nhỏ, chưa đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề cho người lao động. Do đó, việc ban hành chính sách hỗ trợ đầu tư cho các dự án xã hội hóa lĩnh vực giáo dục, đào tạo nhằm thu hút nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách để phát triển lĩnh vực này là rất cần thiết và phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển của tỉnh trong giai đoạn 2021-2030.

c) Về căn cứ pháp lý: Tại Khoản 5, Điều 18 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa quy định nhiệm vụ của UBND tỉnh: *Căn cứ vào khả năng của ngân sách địa phương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cơ chế, mức hỗ trợ kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng đối với các dự án xã hội hoá.* Do vậy việc bổ sung chính sách hỗ trợ đầu tư của tỉnh cho dự án xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo là phù hợp với Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ và phù hợp với Khoản 4, Điều 9 của Luật Ngân sách nhà nước.

Trên đây là nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của các đại biểu HĐND tỉnh và giải trình báo cáo thẩm tra của Ban KTNS HĐND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo HĐND, UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng trực thuộc sở;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**